

28/2/0033)

BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2025

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 549 /2025/ĐKSP

Cục An toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOÀNG GIANG SÀI GÒN

Địa chỉ: 156/53 Nguyễn Hữu Dật, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 02862614118

Fax:

Email: duochoanggiangsaigon@gmail.com

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe CỐT THOẢI AN do CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÀNH PHÁT, địa chỉ: Lô CN1-6, khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, Việt Nam sản xuất, phù hợp tiêu chuẩn nhà sản xuất số: TCCS 003.1:2024/THANHPHAT ngày 12 tháng 02 năm 2025.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Chu Quốc Thịnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 10/2024/0312108760-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOÀNG GIANG SÀI GÒN
Địa chỉ: 156/53 Nguyễn Hữu Dật, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.62.61.41.18 Fax:
E-mail: duochoanggiangsaigon@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 0312108760
Số giấy chứng nhận GMP:
Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe CỐT THOÁI AN

2. Thành phần:

Thành phần cho 1 viên nang cứng có chứa:

400 mg cao hỗn hợp tương đương thảo mộc thô:

(Thân cành, lá) Tang ký sinh (*Loranthus parasiticus*): 1000mg
(Thân rễ) Cầu tích (*Cibotium barometz*): 800mg
(Thân rễ) Xuyên khung (*Ligusticum wallichii*): 500mg
(Vỏ thân) Đỗ trọng (*Eucommia ulmoides*): 500mg
(Rễ) Phòng phong (*Saposhnikovia divaricata*): 500mg
(Rễ) Độc hoạt (*Angelica pubescens*): 250mg
(Rễ) Đương quy (*Angelica sinensis*): 250mg
(Rễ) Bạch thược (*Paeonia lactiflora*): 250mg
(Rễ củ) Thục địa (*Rehmannia glutinosa*): 250mg
(Vỏ thân, vỏ cành) Quế nhục (*Cinnamomum cassia*): 50mg
(Rễ, thân rễ) Cam thảo (*Glycyrrhizae uralensis*): 50mg
(Rễ, thân rễ) Tế tân (*Asarum sieboldii*): 50mg
(Thân rễ) Can khương (*Zingiber officinale*): 50mg
(Quả) Đại táo (*Zizyphus jujuba*): 50mg

Phụ liệu: Vỏ nang (gelatin), chất làm dày (lactose), chất chống đông vón (magnesi stearat), chất bảo quản (nipagin, nipasol).

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

TT	Tên Chỉ Tiêu	Đơn Vị Tính	Mức Công Bố
1.	Thân cành, lá Tang ký sinh	Định tính	Dương tính
2.	Thân rễ Cầu tích	Định tính	Dương tính

3.	Thân rễ Xuyên khung	Định tính	Dương tính
4.	Vỏ thân Đỗ trọng	Định tính	Dương tính
5.	Rễ Phòng phong	Định tính	Dương tính
6.	Rễ Độc hoạt	Định tính	Dương tính
7.	Rễ Đương quy	Định tính	Dương tính

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì sản phẩm

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong vỉ ALU/ALU, ALU/PVC, lọ thủy tinh, lọ nhựa PVC/PP/HDPE/PE, đựng trong bao bì hộp giấy đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- Quy cách đóng gói:

Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 4 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 8 vỉ, 10 vỉ, 12 vỉ x vỉ 10 viên

Lọ: 20 viên, 30 viên, 40 viên, 50 viên, 60 viên, 80 viên, 90 viên, 100 viên, 120 viên. Hộp 1 lọ, 2 lọ.

- Khối lượng trung bình viên: 600mg $\pm$ 7,5% (bao gồm cả vỏ nang).

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÀNH PHÁT

Địa chỉ: Lô CN1-6, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất, Số: TCCS 003.1:2024/THANH PHAT ngày 12 tháng 02 năm 2025.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

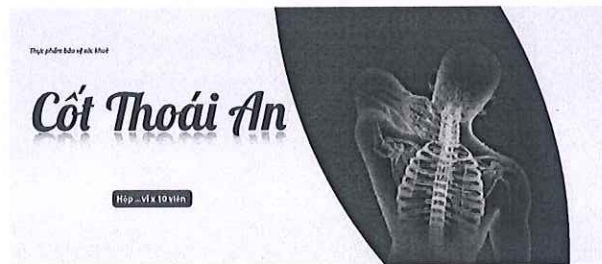
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 02 năm 2025
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOÀNG GIANG SÀI GÒN



GIÁM ĐỐC
DS. Nguyễn Tá Tuất

THÀNH PHẦN: Trong mỗi viên nang cứng có chứa:
 400 mg cao hỗn hợp tương đương thảo mộc thô:
 (Thân rễ) Tang ký sinh (*Loranthus parasiticus*): 1000mg
 (Thân rễ) Cấu tích (*Cibotium barometz*): 800mg
 (Thân rễ) Xuyên khung (*Ligusticum wallichi*): 500mg
 (Vỏ thân) Đỗ trọng (*Eucommia ulmoides*): 500mg
 (Rễ) Phòng phong (*Saposhnikovia divaricata*): 500mg
 (Rễ) Độc hoạt (*Angelica pubescens*): 250mg
 (Rễ) Đương quy (*Angelica sinensis*): 250mg
 (Rễ) Bạch thược (*Paeonia lactiflora*): 250mg
 (Rễ củ) Thực địa (*Rehmannia glutinosa*): 50mg
 (Vỏ thân, vỏ cành) Quế nhục (*Cinnamomum cassia*): 50mg
 (Rễ, thân rễ) Cam thảo (*Glycyrrhiza uralensis*): 50mg
 (Rễ, thân rễ) Tề tân (*Asarum sieboldii*): 50mg
 (Thân rễ) Can khương (*Zingiber officinale*): 50mg
 (Quả) Đại táo (*Zizyphus jujuba*): 50mg

Phụ liệu: Vô nang (gelatin), chất làm dày (lactose), chất chống đông vón (magnesi stearat), chất bảo quản (nipagin, nipasol).
 Tỷ lệ cao khô/thảo mộc thô = 1:12
Tiêu chuẩn: TCCS
Số ĐKSP:
Số lô:
NXS:
HSD:
 Nhà máy sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÀNH PHÁT
 Địa chỉ: Lô CN1-6, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa,
 huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
 Chịu trách nhiệm về sản phẩm và phân phối:
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOÀNG GIANG SÀI GÒN
 Địa chỉ: 136/53 Nguyễn Hữu Dật, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú,
 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.



Thực phẩm bảo vệ sức khỏe

Cốt Thoái An

Hộp 10 viên

Hỗ trợ cải thiện:

- Đau nhức xương khớp, đau mỏi lưng gối
- Đau dây thần kinh toạ, đau dây thần kinh ngoại biên

Hộp ... vỉ x 10 viên



CÔNG DỤNG:

Hỗ trợ cải thiện tình trạng đau nhức xương khớp, đau mỏi lưng gối, đau dây thần kinh toạ, đau dây thần kinh ngoại biên.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

Người lớn có tình trạng đau nhức xương khớp, đau mỏi lưng gối, đau dây thần kinh toạ, đau dây thần kinh ngoại biên.

CÁCH DÙNG:

Ngày dùng 2 lần, mỗi lần 1-2 viên, uống sau khi ăn.

LƯU Ý:

Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh. Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

Phụ nữ có thai, cho con bú, người đang dùng thuốc tham khảo ý kiến chuyên gia y tế trước khi dùng.

Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 4 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 8 vỉ, 10 vỉ, 12 vỉ x vỉ 10 viên

12108760



Lọ 20 viên, 30 viên, 40 viên, 50 viên, 60 viên, 80 viên, 90 viên, 100 viên, 120 viên, Hộp 100 viên, Hộp 200 viên

THÀNH PHẦN: Trong mỗi viên nang cứng có chứa:

400 mg cao hỗn hợp tương đương thảo mộc thô:	
(Thân cành lá) Tang ký sinh (<i>Loranthus parasiticus</i>):	1000mg
(Thân rễ) Câu tích (<i>Cibotium barometzi</i>):	800mg
(Thân rễ) Xuyên khung (<i>Ligusticum sinense</i>):	500mg
(Vỏ thân rễ) Đỗ trọng (<i>Eccomima ulmoides</i>):	500mg
(Rễ) Phòng phong (<i>Saposhnikovia divaricata</i>):	500mg
(Rễ) Độc hoạt (<i>Angelica pubescens</i>):	250mg
(Rễ) Đương quy (<i>Angelica sinensis</i>):	250mg
(Rễ) Bạch thược (<i>Paeonia lactiflora</i>):	250mg
(Rễ củ) Thục địa (<i>Hemodaria glutinosa</i>):	250mg
(Vỏ thân, vỏ cành) Quế nhục (<i>Cinnamomum cassia</i>):	50mg
(Rễ, thân rễ) Cam thảo (<i>Glycyrrhiza uralensis</i>):	50mg
(Rễ, thân rễ) Tế tân (<i>Asarum sieboldii</i>):	50mg
(Thân rễ) Can khương (<i>Zingiber officinale</i>):	50mg
(Quả) Đại táo (<i>Zyzyphus jujuba</i>):	50mg

Phụ liệu: Vỏ nang (gelatin), chất làm đầy (lactose), chất chống đóng vón (magnesi stearat), chất bảo quản (nipagin, nipasol).

Tỉ lệ cao khô/thảo mộc thô = 1:12

CÔNG DỤNG: Hỗ trợ cải thiện tình trạng đau nhức xương khớp, đau mỏi lưng gối, đau dây thần kinh toạ, đau dây thần kinh ngoại biên.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG: Người lớn có tình trạng đau nhức xương khớp, đau mỏi lưng gối, đau dây thần kinh toạ, đau dây thần kinh ngoại biên.

Nguyendinh.com.vn

Cốt Thoái An

Hỗ trợ cải thiện:

- Đau nhức xương khớp, đau mỏi lưng gối
- Đau dây thần kinh toạ, đau dây thần kinh ngoại biên



Lo - viên



CÁCH DÙNG:

Ngày dùng 2 lần, mỗi lần 1-2 viên, uống sau khi ăn.

LƯU Ý:

Thuốc này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh. Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm. Phụ nữ có thai, cho con bú, người đang dùng thuốc tham khảo ý kiến chuyên gia y tế trước khi dùng.

Nhà máy sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÀNH PHÁT

Địa chỉ: Lô CN1-6, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Chịu trách nhiệm về sản phẩm và phân phối:

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOÀNG GIANG SÀI GÒN

Địa chỉ: 156/53 Nguyễn Hữu Dật, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Tiêu chuẩn: TCCS

Số DKSP:

Số lô:

NSX:

HSD:

BARCODE



LƯU Ý: Thuốc này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh. Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm. Phụ nữ có thai, cho con bú, người đang dùng thuốc tham khảo ý kiến chuyên gia y tế trước khi dùng.

Nhà máy sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÀNH PHÁT

Địa chỉ: Lô CN1-6, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Chịu trách nhiệm về sản phẩm và phân phối:

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOÀNG GIANG SÀI GÒN

Địa chỉ: 156/53 Nguyễn Hữu Dật, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Tiêu chuẩn: TCCS

Số DKSP:

Số lô:

NSX:

HSD:

BARCODE



Cốt Thoái An

Cốt Thoái An

Hỗ trợ cải thiện:

- Đau nhức xương khớp, đau mỏi lưng gối
- Đau dây thần kinh toạ, đau dây thần kinh ngoại biên



Hộp - lọ - viên

Cốt Thoái An

THÀNH PHẦN: Trong mỗi viên nang cứng có chứa:

400 mg cao hỗn hợp tương đương thảo mộc thô:	
(Thân cành lá) Tang ký sinh (<i>Loranthus parasiticus</i>):	1000mg
(Thân rễ) Câu tích (<i>Cibotium barometzi</i>):	800mg
(Thân rễ) Xuyên khung (<i>Ligusticum sinense</i>):	500mg
(Vỏ thân rễ) Đỗ trọng (<i>Eccomima ulmoides</i>):	500mg
(Rễ) Phòng phong (<i>Saposhnikovia divaricata</i>):	500mg
(Rễ) Độc hoạt (<i>Angelica pubescens</i>):	250mg
(Rễ) Đương quy (<i>Angelica sinensis</i>):	250mg
(Rễ) Bạch thược (<i>Paeonia lactiflora</i>):	250mg
(Rễ củ) Thục địa (<i>Hemodaria glutinosa</i>):	250mg
(Vỏ thân, vỏ cành) Quế nhục (<i>Cinnamomum cassia</i>):	50mg
(Rễ, thân rễ) Cam thảo (<i>Glycyrrhiza uralensis</i>):	50mg
(Rễ, thân rễ) Tế tân (<i>Asarum sieboldii</i>):	50mg
(Thân rễ) Can khương (<i>Zingiber officinale</i>):	50mg
(Quả) Đại táo (<i>Zyzyphus jujuba</i>):	50mg

Phụ liệu: Vỏ nang (gelatin), chất làm đầy (lactose), chất chống đóng vón (magnesi stearat), chất bảo quản (nipagin, nipasol).

Tỉ lệ cao khô/thảo mộc thô = 1:12

CÔNG DỤNG:

Hỗ trợ cải thiện tình trạng đau nhức xương khớp, đau mỏi lưng gối, đau dây thần kinh toạ, đau dây thần kinh ngoại biên.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

Người lớn có tình trạng đau nhức xương khớp, đau mỏi lưng gối, đau dây thần kinh toạ, đau dây thần kinh ngoại biên.

CÁCH DÙNG:

Ngày dùng 2 lần, mỗi lần 1-2 viên, uống sau khi ăn.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÀNH PHÁT

Địa chỉ: Lô CN1-6, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa,
huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

Thực phẩm bảo vệ sức khỏe CỐT THOÁI AN

Phiên bản Tiêu chuẩn sản phẩm: lần 2

Số: TCCS 003.1:2024/THANHPHAT

Dạng bào chế: Viên nang cứng

Năm 2024

MỤC LỤC

I.	MỤC LỤC.....	2
II.	PHẦN MỞ ĐẦU.....	3
III.	PHẦN THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM.....	4
IV.	PHẦN THÔNG TIN BỔ SUNG.....	6

C. / O
UC N
TO
C P
Y
N: 01
C
C
DUC
THA
ONG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÀNH PHÁT

PHẦN THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM

Số: TCCS 003.1:2024/THANHPHAT

1. Sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe CỐT THOẢI AN

2. Tên, Địa chỉ cơ sở sản xuất:

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÀNH PHÁT

Địa chỉ: Lô CN1-6, Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

3. Trạng thái sản phẩm

Dạng bào chế: Viên nang cứng

Màu sắc: Bột trong nang màu nâu, vỏ nang màu xanh – xanh ngọc trai.

Mùi vị: Không mùi ôi mốc, không vị lạ

Khối lượng viên: 600mg $\pm$ 7,5% (bao gồm cả vỏ nang)

Độ rã: Không quá 30 phút

4. Thành phần cấu tạo:

Thành phần cho 1 viên nang cứng có chứa:

400 mg cao hỗn hợp tương đương thảo mộc thô:

(Thân cành, lá) Tang ký sinh (*Loranthus parasiticus*): 1000mg

(Thân rễ) Cầu tích (*Cibotium barometz*): 800mg

(Thân rễ) Xuyên khung (*Ligusticum wallichii*): 500mg

(Vỏ thân) Đỗ trọng (*Eucommia ulmoides*): 500mg

(Rễ) Phòng phong (*Saposhnikovia divaricata*): 500mg

(Rễ) Độc hoạt (*Angelica pubescens*): 250mg

(Rễ) Đương quy (*Angelica sinensis*): 250mg

(Rễ) Bạch thược (*Paeonia lactiflora*): 250mg

(Rễ củ) Thục địa (*Rehmannia glutinosa*): 250mg

(Vỏ thân, vỏ cành) Quế nhục (*Cinnamomum cassia*): 50mg

(Rễ, thân rễ) Cam thảo (*Glycyrrhizae uralensis*): 50mg

(Rễ, thân rễ) Tế tân (*Asarum sieboldii*): 50mg

(Thân rễ) Can khương (*Zingiber officinale*): 50mg

(Quả) Đại táo (*Zizyphus jujuba*): 50mg

Phụ liệu: Vỏ nang (gelatin), chất làm dày (lactose), chất chống đông vón (magnesi stearat), chất bảo quản (nipagin, nipasol).

Tỉ lệ cao khô/thảo mộc thô = 1:12

5. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

TT	Tên Chỉ Tiêu	Đơn Vị Tính	Mức Công Bố
1.	Thân cành, lá Tang ký sinh	Định tính	Dương tính
2.	Thân rễ Cầu tích	Định tính	Dương tính
3.	Thân rễ Xuyên khung	Định tính	Dương tính
4.	Vỏ thân Đỗ trọng	Định tính	Dương tính
5.	Rễ Phòng phong	Định tính	Dương tính

6.	Rễ Độc hoạt	Định tính	Dương tính
7.	Rễ Đương quy	Định tính	Dương tính

6. Chỉ tiêu an toàn

6.1 Giới hạn về vi sinh vật

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10000
2	Tổng số nấm men nấm mốc	CFU/g	100
3	Cl.perfringens	CFU/g	10
4	E.coli	MPN/g	3
5	Coliforms	CFU/g	10

6.2 Giới hạn về kim loại nặng

TT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Pb (Chì)	ppm	3
2	Cd (Cadimi)	ppm	1
3	Hg (Thủy ngân)	ppm	0,1

7. Hướng dẫn sử dụng:

Công dụng, Đối tượng sử dụng, Cách dùng, Lưu ý: (theo nhãn sản phẩm đính kèm)

8. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói:

Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong vỉ ALU/ALU, ALU/PVC, lọ thủy tinh, lọ nhựa PVC/PP/HDPE/PE, đựng trong bao bì hộp giấy đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Quy cách đóng gói:

Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 4 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 8 vỉ, 10 vỉ, 12 vỉ x vỉ 10 viên

Lọ: 20 viên, 30 viên, 40 viên, 50 viên, 60 viên, 80 viên, 90 viên, 100 viên, 120 viên.

Hộp 1 lọ, 2 lọ.

9. Thời hạn sử dụng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên bao bì sản phẩm.

10. Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

PHÂN THÔNG TIN BỔ SUNG

STT	Phiên bản	Ngày ban hành	Số tiêu chuẩn	Nội dung
1	Phiên bản 1	ngày 12 tháng 08 năm 2024	TCCS TP-003-24	Ban hành lần đầu
2	Phiên bản 2	ngày 12 tháng 02 năm 2025	TCCS 003.1:2024/THANHPHAT	Bổ sung màu sắc, mùi vị bột trong nang, màu sắc vỏ nang và độ rã của viên; thay đổi cách đánh mã số tiêu chuẩn

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2025
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

Giám đốc



Lê Thị Thanh Hương